

BẢN CHI TIẾT SẢN PHẨM

SikaBit® W-15

MÀNG CHỐNG THẤM GỐC BITUM CẢI TIẾN, THI CÔNG ƯỚT

MÔ TẢ

SikaBit® W-15 là màng chống thấm 2 mặt, gốc bitum cải tiến, dùng cho việc thi công ướt. Bao gồm một lớp màng gia cường PE ở giữa và hai lớp bitum cải tiến ở hai mặt và được phủ bởi lớp màng bảo vệ màu bạc có thể tách ra được.

ỨNG DỤNG

SikaBit® W-15 được thiết kế cho việc thi công chống thấm ở các vị trí không lộ thiên như:

- Các móng
- Sàn tầng hầm và tường
- Các sàn của đài móng
- Các mái có lớp phủ bảo vệ

ĐẶC TÍNH/ ƯU ĐIỂM

- Dễ thi công, nhanh chóng, và an toàn
- Không cần dụng cụ thi công đặc biệt
- Thi công trực tiếp lên bề mặt ẩm ướt
- Bám dính hoàn hảo cả trong thời gian đầu cũng như lâu dài
- Bám dính trên toàn bộ bề mặt
- Không cho nước chảy bên dưới bề mặt nền và màng bitum
- Khả năng che phủ vết nứt tốt
- Kháng xé rách tốt
- Kháng đâm thủng tốt
- Kháng lại sự ăn mòn hóa chất

SỰ PHÊ CHUẨN / TIÊU CHUẨN

Kết quả thí nghiệm trong nước và quốc tế

THÔNG TIN SẢN PHẨM

Đóng gói	Cuộn 1.0 m x 20 m có lõi làm bằng bìa cứng, được bọc bằng màng PE.
Ngoại quan / Màu sắc	Tám màng màu đen với lớp màng PE gia cường được dát mỏng ở bên trong, được bọc ở cả 2 mặt bằng lớp màng bảo vệ màu bạc có thể tách ra được trên đó in logo và tên sản phẩm.
Hạn sử dụng	12 tháng kể từ ngày sản xuất
Điều kiện lưu trữ	Bảo quản trong điều kiện nguyên bao chưa mở, khô ráo, ở nhiệt độ từ +5°C đến +35°C, đặt theo phương thẳng đứng. Tránh ánh sáng mặt trời trực tiếp, mưa, tuyết và băng giá.
Độ dày	1.5 mm (± 10 %) (ASTM D3767 A)

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Khả năng kháng đâm thủng của tĩnh lực	220 N (± 10 %)	(ASTM E154)
Cường độ kéo	4 N/mm (± 10 %)	(ASTM D412 *)
	(*) Sửa đổi	

Độ giãn dài	200 % (± 10 %) (*) Sửa đổi	(ASTM D412 *)
Khả năng kháng xé rách (đỉnh)	23 N (± 10 %)	(ASTM D624)
Khả năng kháng tách mối nối	700 N/m (± 10 %) (ở nhiệt độ +23 °C)	(ASTM D1876)
Khả năng chịu uốn ở nhiệt độ thấp	Đàn hồi ở nhiệt độ thấp (-15 °C)	(ASTM D1970) (ASTM C836)
	Tái tạo phủ vết nứt (100 vòng, -15 °C) (ở nhiệt độ -15° C)	
Chống thấm	Kháng nước thấm theo phương ngang bên dưới màng: 70 m (± 10 %)	(ASTM D5385)

HƯỚNG DẪN THI CÔNG

BIỆN PHÁP THI CÔNG / DỤNG CỤ

Thi công trước

Biện pháp này áp dụng cho việc chống thấm bên dưới các móng và sàn tầng hầm.

Bề mặt bê tông phải nhẵn mịn, rắn chắc và không bị đọng nước.

Trải tấm màng SikaBit® W-15 ra và sắp đặt cho thẳng hàng. Các tấm màng nối với nhau bằng mối nối chồng. Chiều dài mối nối chồng giữa các tấm màng tối thiểu là 80 mm. Dùng con lăn ép trên vị trí nối chồng để tăng độ bám dính giữa các tấm. Các mối nối chồng phải so le với nhau.

Sau khi gỡ bỏ lớp màng bảo vệ, thi công một lớp vữa bê tông xi măng cải tiến lên trên toàn bộ bề mặt nằm ngang.

Thi công sau

Biện pháp này áp dụng cho việc thi công chống thấm cho tường và các sàn của đài móng.

Bề mặt bê tông phải sạch sẽ, bão hòa nước, tất cả các phần gỗ ghè phải được loại bỏ trước khi thi công màng SikaBit® W-15.

Thi công lớp vữa kết dính SikaBit®-1 (với định mức khoảng 2-3 kg/m²) lên bề mặt. Sau đó trải màng SikaBit® W-15 ra, gỡ bỏ tấm màng bảo vệ và ép mạnh vào bề mặt của lớp vữa kết dính còn mới.

Chiều dài mối nối chồng giữa các tấm màng tối thiểu là 80 mm. Dùng con lăn ép trên vị trí nối chồng để tăng độ bám dính giữa các tấm. Các mối nối chồng phải so le với nhau.

Chi tiết

Xem biện pháp thi công hệ thống SikaBit® W cho việc triển khai chi tiết tại các góc, các ống xuyên tường, mạch ngừng thi công, các đầu cọc,...

CHÚ Ý QUAN TRỌNG

Chỉ thi công SikaBit® W-15 ở nhiệt độ trên +15 °C. SikaBit® W-15 không ổn định với tia UV và không được sử dụng ở những cấu kiện sẽ tiếp xúc trực tiếp và dài ngày với thời tiết.

Màng SikaBit® W-15 đã được thi công phải được bảo vệ chống lại sự phá hủy cơ học và tia UV bằng lớp bảo vệ thích hợp.

Cần khoảng 7 ngày để cường độ bám dính giữa màng SikaBit® W-15 và bề mặt bê tông được phát triển đầy đủ. Việc kiểm tra thử cường độ bám dính (kháng tách) trước khi lấp đất được khuyến cáo, đặc biệt là trong trường hợp nhiệt độ môi trường thấp.

THÔNG TIN CƠ BẢN CỦA SẢN PHẨM

Tất cả thông số kỹ thuật trong tài liệu này đều dựa trên kết quả ở phòng thí nghiệm. Các dữ liệu đo thực tế có thể khác tùy theo trường hợp cụ thể.

GIỚI HẠN ĐỊA PHƯƠNG

Lưu ý rằng tùy theo kết quả yêu cầu từng địa phương riêng biệt mà tính năng sản phẩm có thể thay đổi từ nước này sang nước khác. Vui lòng xem tài liệu kỹ thuật sản phẩm địa phương để biết mô tả chính xác về khu vực thi công.

SINH THÁI HỌC, SỨC KHOẺ VÀ AN TOÀN

Để tìm hiểu thông tin và các khuyến cáo về an toàn khi vận chuyển, lưu trữ và thải bỏ sản phẩm thuộc nhóm hoá chất, người sử dụng nên tham khảo Tài Liệu Kỹ Thuật An Toàn mới nhất trình bày về lý tính, sinh thái học, tính độc hại và các dữ liệu an toàn liên quan khác.

LƯU Ý PHÁP LÝ

Các thông tin, và đặc biệt, những hướng dẫn liên quan đến việc thi công và sử dụng cuối cùng của các sản phẩm Sika, được cung cấp với thiện chí của chúng tôi dựa trên kiến thức và kinh nghiệm hiện tại của Sika về sản phẩm trong điều kiện được lưu trữ đúng cách, sử dụng và thi công trong điều kiện bình thường theo hướng dẫn của Sika. Trong ứng dụng thực tế, chúng tôi không bảo đảm sản phẩm sẽ phù hợp với một mục đích cụ thể nào đó nếu có sự khác biệt về vật tư, cốt liệu và điều kiện thực tế của công trường, cũng như không có một ràng buộc pháp lý nào đối với chúng tôi ngụ ý từ các thông tin này hoặc từ một hướng dẫn bằng văn bản, hay từ bất cứ một sự tư vấn nào. Người sử dụng sản phẩm này phải thí nghiệm xem sản phẩm có phù hợp với mục đích thi công họ mong muốn không. Sika có quyền thay đổi đặc tính của sản phẩm mình. Quyền sở hữu của bên thứ ba phải được chú ý. Mọi đơn đặt hàng chỉ được chấp nhận dựa trên Bảng Điều Kiện Bán Hàng hiện hành của chúng tôi. Người sử dụng phải luôn tham khảo Tài Liệu Kỹ Thuật mới nhất của sản phẩm. Chúng tôi sẽ cung cấp các tài liệu này theo yêu cầu.

Công ty Sika Hữu Hạn Việt Nam

Khu Công Nghiệp Nhơn Trạch 1
Huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai, Việt Nam
Tel: (84-251) 3560 700
Fax: (84-251) 3560 699
sikavietnam@vn.sika.com
vnm.sika.com



Bản chi tiết sản phẩm

SikaBit® W-15

Tháng Tư 2020, Hiệu đính lần 02.01
02072530100000001

SikaBitW-15-vi-VN-(04-2020)-2-1.pdf